

Số: 46/PGDDT-THCS

Cẩm Giàng, ngày 18 tháng 5 năm 2020

QUY ĐỊNH

Tiêu chí đánh giá thi đua đối với trường THCS năm học 2019 - 2020

Kính gửi: Các trường Trung học cơ sở trong huyện.

Căn cứ công văn số 1882/SGDDT-VP ngày 30/12/2019 của Sở Giáo dục - Đào tạo Hải Dương về việc hướng dẫn bình xét thi đua phòng Giáo dục - Đào tạo năm học 2019 - 2020;

Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua đối với các trường Trung học cơ sở năm học 2019 - 2020, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	BIỂU ĐIỂM
	1- Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, quy chế chuyên môn	25,0 điểm
	<i>Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng và định hướng phát triển năng lực, thực hiện kế hoạch dạy học 37 tuần; tăng cường triển khai chương trình tiếng Anh 10 năm</i>	5,0 điểm
1.1	+ Xây dựng các loại kế hoạch + Thực hiện chương trình kế hoạch giáo dục, dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng và định hướng phát triển năng lực. + Thực hiện dạy học 37 tuần. + Triển khai chương trình tiếng Anh 10 năm (Dạy 4 khối được 1đ; Dạy 3 khối được 0,75đ; Dạy 2 khối được 0,5đ; Dạy 1 khối được 0,25đ).	1,5 điểm 1,5 điểm 1,0 điểm 1,0 điểm
1.2	<i>Chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên và hiệu quả các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ thiết thực nâng cao chất lượng giáo dục như: Đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực HS; tổ chức tốt việc xây dựng các chủ đề dạy học, các chuyên đề, hội thảo...</i>	7,0 điểm
	+ Tổ chức các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ thiết thực, hiệu quả.	1,5 điểm
	+ Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới KTĐG theo ĐHPTNN, PC HS.	1,5 điểm
	+ Xây dựng chủ đề dạy học ở các bộ môn.	1,0 điểm
	+ Tổ chức tốt các chuyên đề, hội thảo...nâng cao chất lượng giáo dục	3,0 điểm
	- Tổ chức chuyên đề cấp trường đạt hiệu quả.	1,0 đ
	- Tổ chức chuyên đề cấp huyện đạt hiệu quả.	1,0 đ
	- Tổ chức hội thảo nâng cao chất lượng cấp trường và tham gia hội thảo các cấp	1,0 đ
1.3	<i>Chỉ đạo công tác xét tốt nghiệp THCS. Không có giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn</i>	3,0 điểm
	+ Tổ chức xét tốt nghiệp lớp 9 chính xác, đạt kết quả cao trên mức trung bình của huyện.	2,0 điểm
	+ Không có giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn.	1,0 điểm
1.4	<i>Công tác chỉ đạo việc thực hiện ĐMPPDH thông qua hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp</i>	3,0 điểm
	+ Xây dựng KH và tổ chức tốt hội thi GVĐG cấp trường.	1,0 điểm
	+ Có đủ giáo viên tham dự hội thi thi GVĐG cấp huyện. Kết quả tập thể đạt từ trung bình trở lên.	1,0 điểm
	+ Tham gia hội thi GVĐG cấp tỉnh (có GV tham gia được 0,5 đ; có GV tham gia và được công nhận GVĐG cấp tỉnh được 1,0đ).	1,0 điểm

1.5	Thực hiện dạy học tự chọn, dạy học phân hóa đối tượng học sinh và phụ đạo học sinh yếu kém + Thực hiện dạy học tự chọn theo đúng kế hoạch + Phụ đạo học sinh yếu kém có hiệu quả	2,0 điểm 1,0 điểm 1,0 điểm
1.6	Giáo dục hướng nghiệp, phân luồng, dạy nghề phổ thông + Xây dựng kế hoạch và giảng dạy hướng nghiệp theo đúng hướng dẫn. + Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy nghề phổ thông cho HS đạt kết quả cao.	3,0 điểm 1,0 điểm 2,0 điểm
1.7	Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo + Xây dựng kế hoạch GDNGLL, tổ chức thực hiện đúng hướng dẫn và đạt hiệu quả. + Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo, đạt hiệu quả.	2,0 điểm 1,0 điểm 1,0 điểm
2- Chất lượng giáo dục		20,0 điểm
2.1	Có kế hoạch, mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm của năm học nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện + Có kế hoạch, mục tiêu, giải pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của năm học + Kết quả 2 mặt giáo dục đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra và đạt mức TB của huyện trở lên	2,0 điểm 1,0 điểm 1,0 điểm
2.2	Không có tệ nạn xã hội trong trường học, học sinh bị xử lý kỷ luật giảm, không có học sinh vi phạm pháp luật + Tổ chức hoạt động tuyên truyền GDPL, không có tệ nạn xã hội trong nhà trường. + Không có học sinh bị xử lý kỷ luật, vi phạm pháp luật.	2,0 điểm 1,0 điểm 1,0 điểm
2.3	Tổ chức có hiệu quả các cuộc thi theo kế hoạch và hướng dẫn của các cấp như: Thi khoa học kỹ thuật, Điền kinh, Đá cầu, Aerobic.... 2.3.1. Thi khoa học kỹ thuật - Dự án dự thi cấp huyện, kết quả tập thể từ trung bình trở lên. - Có Dự án dự thi cấp tỉnh. - Có Dự án đạt giải cấp tỉnh - Có Dự án dự thi cấp Quốc gia. 2.3.2. Điền kinh - Kết quả toàn đoàn từ trung bình trở lên. - Có học sinh dự thi cấp tỉnh - Có học sinh đạt giải cấp tỉnh 2.3.3. Đá cầu - Kết quả toàn đoàn từ trung bình trở lên. - Có học sinh dự thi cấp tỉnh - Có học sinh đạt giải cấp tỉnh 2.3.4. Aerobic - Kết quả toàn đoàn từ trung bình trở lên. - Có học sinh dự thi cấp tỉnh - Có học sinh đạt giải cấp tỉnh 2.3.5. Học sinh giỏi các môn văn hoá lớp 9 - Kết quả xếp hạng chung các môn thi đạt từ trung bình trở lên. - Có học sinh được vào học đội tuyển các môn. - Có học sinh dự thi cấp tỉnh và đạt giải. 2.3.6. Tham gia cuộc thi, hội thi, giao lưu, sân chơi trí tuệ... - Giáo viên: Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Hải Dương, ATGT cho nụ cười ngày mai... - Học sinh: Viết thư quốc tế UPU, Tin học trẻ, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, Tiếng Anh trên Internet, ATGT cho nụ cười ngày mai (Đạt giải	15,0 điểm 3,0 điểm 1,0 điểm 0,75 điểm 0,75 điểm 0,50 điểm 2,0 điểm 1,0 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 2,0 điểm 1,0 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 2,0 điểm 1,0 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 4,0 điểm 1,5 điểm 1,0 điểm 1,5 điểm 2,0 điểm 0,5 điểm

	mỗi cuộc thi 0,25đ) và các cuộc thi khác (nếu có học sinh tham gia và đoạt giải từ một cuộc thi trở lên được 0,25đ)	1,5 điểm	
2.4	Tham gia hoạt động trên trường học kết nối (Tỉ lệ giáo viên có sản phẩm đạt 100%)	1,0 điểm	
3- Xây dựng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên		5,0 điểm	
3.1	Công tác bồi dưỡng chính trị, tư tưởng, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý + Cán bộ quản lý, đạt trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định + Tỉ lệ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn cao hơn năm trước và trên mức trung bình của huyện. Có kế hoạch BDGV và đánh giá kết quả bồi dưỡng theo quy định.	2,0 điểm 1,0 điểm 1,0 điểm	
	3.2	Có đủ cơ cấu và đồng bộ về chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL, không dạy chéo môn, chéo ban, giáo viên Tiếng Anh chuẩn về NLNN + Đủ giáo viên theo quy định. + Đủ cơ cấu, không có giáo viên dạy chéo môn. + Giáo viên tiếng Anh chuẩn về NLNN.	2,0 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 1,0 điểm
	3.3	Không có giáo viên yếu kém về chuyên môn và vi phạm đạo đức nhà giáo + 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn HT, chuẩn nghề nghiệp GV từ khá trở lên. + Không có cán bộ, giáo viên yếu kém theo chuẩn nghề nghiệp, vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.	1,0 điểm 0,75 điểm 0,25 điểm
4- Củng cố mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tiêu chuẩn KĐCLGD và thực hiện phổ cập giáo dục		30,0 điểm	
4.1	Tỉ lệ học sinh trên lớp đúng quy định. Có kế hoạch và các giải pháp ổn định, duy trì sĩ số, huy động học sinh đến lớp (kể cả học sinh khuyết tật) + Tuyển sinh lớp 6 đảm bảo 100%. + Tỉ lệ học sinh trên lớp đúng quy định. + Duy trì sĩ số học sinh (Không có HS thôi học trong hè); Duy trì sĩ số trong năm học (Bỏ học dưới 0,25%-1,5đ, dưới 0,5%-1,0đ, bỏ học từ 0,5 đến dưới 1%-0,5đ, bỏ học trên 1%-0đ).	4,0 điểm 1,0 điểm 1,0 điểm 2,0 điểm	
	4.2	Xây dựng trường chuẩn quốc gia, đạt tiêu chuẩn KĐCLGD + XD kế hoạch trường chuẩn QG, đạt tiêu chuẩn KĐCLGD và được công nhận mới + Có chương trình, kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn QG, đạt tiêu chuẩn KĐCLGD (Đã được KT). + Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận lại trường đạt chuẩn QG, đạt tiêu chuẩn KĐCLGD. + Có chương trình, kế hoạch và đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận lại trường đạt chuẩn QG, đạt tiêu chuẩn KĐCLGD. + Có chương trình, kế hoạch duy trì các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn QG, đạt tiêu chuẩn KĐCLGD.	10,0 điểm 10,0 điểm 8,0 điểm 6,0 điểm 4,0 điểm 2,0 điểm
4.3	Thực hiện duy trì kết quả phổ cập GD THCS + Có đủ hồ sơ theo quy định. + Đạt kết quả (Mức độ 1-0,5 đ, mức độ 2-1,0 đ, mức độ 3-2,0 đ).	4,0 điểm 2,0 điểm 2,0 điểm	
4.4	Có phòng học bộ môn, tổ chức tốt các hoạt động + Có phòng học bộ môn đạt chuẩn (Có 4 phòng trở lên đạt 2,0đ, 3 phòng đạt 1,5đ, 2 phòng đạt 1,0đ, 1 phòng đạt 0,5đ) + Tổ chức tốt hoạt động	3,0 điểm 2,0 điểm 1,0 điểm	
4.5	Tổ chức tổ hoạt động thư viện, triển khai tốt phần mềm quản lý thư viện + Có phòng Thư viện (Thư viện XS đạt 3,0đ, thư viện T.Tiến đạt 2,0đ, thư viện chuẩn đạt 1,0đ).	5,0 điểm 3,0 điểm	

	+ Tổ chức tốt hoạt động thư viện, triển khai thực hiện tốt phần mềm quản lý thư viện.	2,0 điểm
4.6	Có thiết bị giúp giáo viên đổi mới PPDH, kết nối Internet, có Website, xây dựng nguồn học liệu mở phục vụ cho giảng dạy, ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy + Có thiết bị giúp giáo viên đổi mới phương pháp dạy học. + Nối mạng Internet, trường có Website của trường hoạt động hiệu quả; xây dựng nguồn học liệu mở phục vụ cho dạy và học. + Ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học (Sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý).	4,0 điểm 1,0 điểm 2,0 điểm 1,0 điểm
5- Công tác quản lý		20,0 điểm
5.1	Xây dựng kế hoạch, tổ chức và triển khai đầy đủ, có giải pháp sáng tạo về những nội dung trọng tâm của năm học, mang lại hiệu quả rõ rệt trong đổi mới tổ chức quản lý (KH thực hiện các Đề án về GDDT của huyện, tỉnh theo giai đoạn và được bổ sung kịp thời; KH theo hướng dẫn của các cấp; các loại KH của nhà trường + Xây dựng kế hoạch, tổ chức và triển khai đầy đủ. + Có các giải pháp sáng tạo, đổi mới mang lại hiệu quả rõ rệt trong công tác quản lý của nhà trường.	4,0 điểm 2,0 điểm 2,0 điểm
5.2	Thực hiện tốt đổi mới kiểm tra, đánh giá, thúc đẩy đổi mới PPDH theo định hướng phát triển năng lực học sinh + Xây dựng kế hoạch kiểm tra theo đúng hướng dẫn. + Thực hiện kiểm tra theo đúng kế hoạch. + Kết quả kiểm tra đạt chỉ tiêu đã đề ra + Quản lý, lưu trữ Hồ sơ nhà trường.	3,0 điểm 0,75 điểm 0,75 điểm 0,75 điểm 0,75 điểm
5.3	Có kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành; Xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid -19 theo đúng hướng dẫn của các cấp + Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành (Kế hoạch cụ thể, triển khai rộng rãi, kết quả tốt). + Xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid -19 theo đúng hướng dẫn của các cấp (Kế hoạch cụ thể, triển khai đúng, các điều kiện phòng dịch đảm bảo, báo cáo kịp thời).	3,0 điểm 1,5 điểm 1,5 điểm
5.4	Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục: Đẩy mạnh công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, có chủ trương, Nghị quyết phù hợp, thúc đẩy phát triển giáo dục; Huy động nhiều tổ chức, cá nhân quan tâm chăm lo sự nghiệp giáo dục; Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động thiết thực, hiệu quả + Làm tốt công tác tham mưu với địa phương trong việc thực hiện các Đề án phát triển giáo dục và nhiệm vụ trọng tâm trong năm học. + Phối hợp với các lực lượng xã hội, các ban ngành, đoàn thể hoạt động có hiệu quả. + Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động thiết thực, hiệu quả.	3,0 điểm 1,0 điểm 1,0 điểm 1,0 điểm
5.5	Thực hiện quản lý tốt tài chính, tài sản và nội dung công khai + Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, chức năng, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đạt hiệu quả. Quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả tài sản, CSVC trường học. + Thực hiện các nội dung công khai theo quy định.	2,0 điểm 1,0 điểm 1,0 điểm
5.6	Quản lý tốt dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường + Có đủ hồ sơ theo quy định. + Tổ chức tốt việc dạy thêm theo đúng kế hoạch, chất lượng giáo dục được	3,0 điểm 1,0 điểm

	nâng lên + Tập thể, cá nhân không bị xử lý vi phạm về dạy thêm, học thêm	1,5 điểm 0,5 điểm
5.7	Thông tin báo cáo đầy đủ, đúng thời gian, chính xác, ứng dụng công nghệ thông tin trong báo cáo + Nộp đủ các loại báo cáo, thống kê theo quy định. + Nội dung các loại báo cáo, thống kê đầy đủ, đúng yêu cầu, chính xác. + Ứng dụng công nghệ thông tin trong báo cáo. + Đảm bảo thời gian.	2,0 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm
TỔNG CỘNG		100 điểm

Phòng Giáo dục - Đào tạo yêu cầu các trường tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung trên. Cuối năm học nộp bảng tự đánh giá, chấm điểm của trường về phòng Giáo dục - Đào tạo (Sẽ có thông báo sau). Trong quá trình triển khai thực hiện có vướng mắc, khó khăn gì cần báo cáo về phòng Giáo dục - Đào tạo xin ý kiến giải quyết./.

Nơi nhận:

- Các trường THCS (thực hiện);
- Hội đồng TĐKT huyện, Phòng NV;
- LĐ, CV phòng GD&ĐT (p/h chỉ đạo);
- Website PGD&ĐT;
- Lưu: VT, CMTHCS.



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Quang Sáng